

Bản án số: 36 /2023/HS-ST
Ngày 26/7/ 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Vinh

2. Bà Đặng Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Hoàng Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Minh - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 26 tháng 07 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 5 năm 2023; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 08 ngày 16 tháng 6 năm 2023; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 09 ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ĐỨC L** ;Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 17/02/1988 tại: thị xã P, tỉnh Phú Thọ; HKTT: Khu Hùng Quốc Vương (trước là khu 1), phường Gia Cẩm, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nơi ở hiện tại: Khu Minh Tân, phường Minh Nông, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Anh, chị em ruột: 02 người. Bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Đặng Thị Hồng M, sinh năm 1988, nghề nghiệp: lao động tự do. Con: 02 con, con lớn: sinh năm 2008; con nhỏ: sinh tháng 02/2023. Hiện vợ con ở: Khu dân cư Phú Hà, phường Phong Châu, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Tiền án, tiền sự: Không; Lịch sử bản thân: Bản án Hình sự sơ thẩm số 277/HSST ngày 24/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Nguyễn Đức L 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2008. Buộc L bồi thường cho chị Tô Thị Thu H số tiền 1.280.000 đồng. L pH chịu 50.000 đồng án phí HSST và 64.000 đồng án phí DS trong HS. L ra trại ngày 31/8/2009 và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản

án; - Bản án Hình sự sơ thẩm số 193/HSST ngày 25/07/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Nguyễn Đức L 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ 05/5/2012. L pH chịu 200.000 đồng án phí HSST. L ra tại trại ngày 05/02/2013 và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án; - Ngày 26/9/2005, Nguyễn Đức L bị Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền, mức phạt 100.000 đồng. (Đã nộp theo biên lai số 20270 năm 2005); Ngày 23/4/2012, Nguyễn Đức L bị Công an phường Gia Cẩm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền, mức phạt 350.000 đồng. (Đã nộp phạt ngày 12/4/2012); - Ngày 11/12/2013, Nguyễn Đức L bị Công an phường Gia Cẩm xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự, hình thức phạt tiền, mức phạt 500.000 đồng. (Đã nộp phạt ngày 11/12/2013). Ngày 02/6/2014, Nguyễn Đức L Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.000.000 đồng. Nguyễn Đức L chưa nộp phạt. Sau khi có quyết định xử phạt, Công an thành phố V chỉ lập biên bản xác minh L không có khả năng nộp phạt nhưng không tổ chức cưỡng chế hay có bất kỳ biện pháp nào buộc Nguyễn Đức L thi hành việc nộp phạt; - Ngày 21/8/2014, Nguyễn Đức L bị Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự, hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng. (Đã nộp phạt ngày 26/8/2014). Ngày 25/8/2017, Nguyễn Đức L bị Công an thị xã P xử phạt vi phạm hành chính về tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng. Nguyễn Đức L chưa nộp phạt, Công an thị xã P không tổ chức cưỡng chế hay có bất kỳ biện pháp nào buộc Nguyễn Đức L thi hành việc nộp phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/2/2023 đến ngày 10/4/2023 được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn “Bảo lĩnh”. (Có mặt)

+*Bị hại*: anh Phạm Duy H - sinh năm 1995. Trú tại: Khu Dân cư Phú An phường Phong Châu, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Thanh H – SN 1968.

Địa chỉ: Khu Dân cư Phú An, phường Phong Châu, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+*Người làm chứng*: Bà Cao Thị Thanh H – SN 1961

Địa chỉ: Tổ 8A, khu dân cư Phú Cường, phường Phong Châu, thị xã P , tỉnh Phú Thọ.(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/10/2022, Phạm Duy H đang ngồi uống nước ở quán bán hàng của bà Cao Thị Thanh H cũng ở khu dân cư Phú An, phường Phong Châu, thị xã

P. Tại đây và cùng thời điểm đó bà Phạm Thị Thanh H, trú tại khu dân cư Phú An, phường Phong Châu, thị xã P đi qua. Lúc này, bà H nhìn thấy H đang ngồi trong quán nước nên vào và đòi H trả lại cho bà chiếc điện thoại Iphone 6 mà bà nhờ H sửa giúp từ cuối năm 2019. Tuy nhiên, H cho rằng chiếc điện thoại bà H đưa đã bị hỏng và đã cho người khác nên không đồng ý trả lại cho bà H. Cả hai không đồng nhất ý kiến nên đã xảy ra tranh cãi. Thấy bà H và H to tiếng với nhau, mọi người đang uống nước ở quán nước đi về. Sau đó, bà H và anh H xảy ra xô xát, bà H vung tay phải đánh về phía mặt H nhưng không trúng nên H dùng tay phải đấm trúng vùng gò má phải của bà H. Sau khi xảy ra xô xát, bà H đi ra ngoài quán cách vị trí H đang ngồi khoảng 2-3m thì nhìn thấy Nguyễn Đức L là con rể bà H đang điều khiển xe máy đi qua nên gọi L. Nghe thấy bà H gọi, L điều khiển xe máy đến gần chỗ bà H đang đứng. Thấy bà H bị sưng ở vùng gò má phải, L hỏi bà H bị làm sao? Bà H nói với L là bị H đánh. Lúc này, L vẫn ngồi trên xe máy và nhìn thấy H đang ngồi ở trong quán liền điều khiển xe đi đến dựng trước cửa quán. Xuống xe, L đi lại gần bàn uống nước chỗ H đang ngồi cầm 01 chiếc cốc thủy tinh loại có quai, màu trắng, cao khoảng 14 cm, đường kính miệng cốc khoảng 7 cm đặt sẵn tại bàn uống nước ném về phía H và trúng vào vùng thái dương trái của H. Bị L ném cốc, H vùng dậy dồn theo L ra phía trước cửa nhà Ga thị xã P, L bỏ chạy trong khi đang chạy L nhìn thấy trong quán nước bà Hà có dựng 01 chiếc điều cày ở bàn uống nước nên chạy quay lại cầm lấy chiếc điều cày và dồn ngược lại H. Thấy hai bên dồn đánh đuổi nhau, bà H chạy từ trong quán ra để can ngăn. L cầm điều cày ở tay phải vụt trúng vào mạn sườn của H được 2-3 cái thì vấp nên ngã xuống lòng đường. Thấy L bị ngã, H lao vào giăng lại được điều cày và vung đánh về phía L. Do bà H đang giơ tay can ngăn nên bị H dùng điều cày đánh trúng vào phần bả vai trái và cổ tay trái của bà H. Lúc này, L vùng dậy được và bỏ chạy vào trong quán của chị Nghiêm Thị Phương T, sinh năm 1985, trú tại khu dân cư Phú An, phường Phong Châu, thị xã P ở gần đó. Sau đó, bà H cũng chạy theo đến quán nhà chị T. Do được mọi người can ngăn, hai bên không đánh nhau nữa. Hậu quả, bà H và anh H đều bị thương, phải điều trị tại bệnh viện đa khoa thị xã P. Bà H điều trị đến ngày 13/10/2022 ra viện, còn anh H điều trị đến ngày 17/10/2022 thì ra viện.

Ngày 18/10/2022, bà H và H đến Công an phường Phong Châu trình báo về việc mình bị đánh và yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật. Khi nộp đơn trình báo, H nộp kèm 01 ống tre dài 62 cm, hình trụ tròn đường kính 4 cm (dạng ống điều) một đầu được bọc nhựa màu trắng dài 12,5 cm đầu còn lại bị gãy dập nát một phần vết gãy nhăm nhở, phần thân của ống tre bị dập cỡ để phục vụ điều tra. Sau khi tiếp nhận đơn của bà H và đơn của H, Công an phường Phong Châu đã tiến hành thu giữ video clip có chứa dữ liệu hình ảnh vụ đánh nhau, qua công tác kiểm tra, xác định

nơi xảy ra vụ việc và tiến hành xác minh sơ bộ ban đầu. Xét thấy, vụ việc có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích”. Do vậy, ngày 24/10/2022, Công an phường Phong Châu đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã xác minh thương tích ban đầu của Phạm Duy H, xác định H nhập viện ngày 11/10/2022 để xử lý vết thương. Tại vùng mắt có 06 vết rách da phải khâu. Ngày 02/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với bà Phạm Thị Thanh H và anh Phạm Duy H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 231/TgT/2022 ngày 16/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận thương tích của bà H cụ thể như sau:

- “+ Vết biến đổi sắc tố da gò má pH: 01%*
- + Vết sẹo mu bàn tay pH: 01%*
- + Vết sẹo mặt sau cổ tay trái: 01%*
- Áp dụng pH pháp cộng tại thông tư: 2,97%. Làm tròn: 03%*
- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Phạm Thị Thanh H là 03% (ba phần trăm).*
- Cơ thể hình thành thương tích: Vết biến đổi sắc tố da gò má phải, vết sẹo mu bàn tay phải, vết sẹo mặt sau cổ tay trái: Do tác động của vật cứng gây nên”.*

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 230/TgT/2022 ngày 16/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận thương tích của Phạm Duy H như sau:

- “- Các vết sẹo thái dương bên trái:*
- + Vết sẹo số 1 vùng thái dương bên trái: 01%*
- + Vết sẹo số 2 vùng thái dương bên trái: 01%*
- Các vết sẹo trán bên trái:*
- + Vết sẹo số 1 vùng trán bên trái: 03%*
- + Vết sẹo số 2 vùng trán bên trái: 03%*
- + Vết sẹo số 3 vùng trán bên trái: 03%*
- + Vết sẹo số 4 vùng trán bên trái: 03%*

Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư: 13,23 %. Làm tròn: 13%

-Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Duy H là 13% (Mười ba phần trăm).

-Cơ chế hình thành 02 vết sẹo vùng thái dương bên trái và 04 vết sẹo vùng trán trái: Do tác động của vật cứng có cạnh sắc nhọn gây nên.”

Kết luận giám định đã thông báo cho Nguyễn Đức L, anh Phạm Duy H và bà Phạm Thị Thanh H theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức L khai nhận giữa L và Phạm Duy H không có mâu thuẫn gì. Ngày 11/10/2022, do H đâm vào mặt mẹ vợ của L trước nên L đã không kiềm chế được bản thân và thực hiện hành vi gây thương tích cho H như đã nêu trên. Sau khi xảy ra sự việc, L đã tự nguyện cùng gia đình bồi thường cho anh H tổng số tiền 18.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phạm Duy H và bà Nguyễn Thị Thanh H khai nhận về nội dung, diễn biến sự việc ngày 11/10/2022 như đã nêu trên. Riêng bà H còn khai nhận thêm tại thời điểm xô xát với H trong quán nước trước khi L đến thì do bị H đâm vào mặt nên bà có dùng hai tay bịt mắt. Lúc này, bà bị một vật ném trúng mu bàn tay phải khiến bà bị chảy máu. Sau khi bỏ tay ra khỏi mắt thì bà thấy có mảnh vỡ của cốc thủy tinh trên nền đất gần chân bà. Do bị đau và chảy máu, bà cho rằng H đã dùng cốc thủy tinh ném và gây thương tích cho bà. Sau đó, do bị đau và chảy máu, đã dùng tay trái bịt tay phải đi ra khỏi quán nước của bà Hà và gặp L, sau đó mọi việc diễn ra như đã nêu trên. Về nội dung này bà H trình bày không trung khớp với camera an ninh ghi lại hình ảnh sự việc. Căn cứ dữ liệu điện tử thu nhập được chứng minh bà H ra khỏi quán không dùng tay trái bịt tay phải như bà H trình bày và thể hiện trong quá trình thực nghiệm. Đồng thời, L cũng khai nhận khi đến không thấy bà H có biểu hiện đau và bịt tay như bà H đã trình bày. Hậu quả thực tế bà H bị thương và có sẹo ở mu bàn tay phải là có, nhưng không đủ cơ sở chứng minh do H ném cốc thủy tinh và tạo nên thương tích này mà khả năng cao trong lúc can ngăn H và L bà H bị các phần đập vỡ của điều cây va chạm vào tạo nên thương tích này. Ngày 18/12/2022, bà H có đơn xin rút đơn đề nghị xử lý hình sự đối với hành vi Phạm Duy H gây thương tích cho bà trong ngày 11/10/2022.

Đối với hành vi Phạm Duy H gây thương tích cho bà H dẫn đến hậu quả bà H bị tổn hại 3% sức khỏe. Do bà H đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Phạm Duy H. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P không xử lý hình sự mà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Duy H, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 6.500.000 đồng.

Đối với hành vi Phạm Duy H dùng điều cày đánh L là hành vi tự vệ của anh H khi bị L dòn đánh, đồng thời thương tích của L nhẹ không phải điều trị tại cơ sở y tế nào, bản thân L cũng không có đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với việc bà H đưa cho H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 nhờ sửa nhưng H chưa trả lại; do chiếc điện thoại có giá trị thấp, tại thời điểm bà H đưa cho H chiếc điện thoại đã bị hỏng nên đến nay bà H không đề nghị H phải trả lại chiếc điện thoại này và không có đề nghị gì thêm.

Về thu giữ, xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản:

- Đối với 01 ống tre dài 62 cm, hình trụ tròn đường kính 4 cm (dạng ống điều) một đầu được bọc nhựa màu trắng dài 12,5 cm đầu còn lại bị gãy dập nát một phần vết gãy nham nhở, phần thân của ống tre bị dập vỡ do Phạm Duy H giao nộp, kết quả điều tra xác định đây là chiếc điều cày của bà Cao Thị Thanh H. Ngày 11/10/2022, L và H đã sử dụng chiếc điều cày này để đánh nhau. Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã trả lại chiếc điều cày trên cho bà H.

- Đối với chiếc cốc thủy tinh L dùng gây thương tích cho H, do sau khi xảy ra sự việc hai bên đều đưa người bị thương đi viện ngày 18/10/2022 mới trình báo cơ quan Công an. Vì vậy, khi tiếp nhận xử lý Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc cốc này do bà H đã thu dọn những mảnh vỡ bỏ đi ngay sau khi xảy ra sự việc.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Đức L đã bồi thường cho anh Phạm Duy H 18.000.000 đồng. Anh H đã nhận số tiền trên và không yêu cầu L phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Bà Cao Thị Thanh H trình bày: sau khi xảy ra sự việc xô xát tại quán nước của bà phát hiện trong quán bị vỡ 02 cốc thủy tinh và bị mất 1 chiếc điều cày. Đối với chiếc điều cày bà đã nhận lại có bị hư hỏng và 02 chiếc bị vỡ đều là các tài sản có giá trị thấp nên bà không đề nghị L và H phải bồi thường.

Về điều kiện kinh tế: Kết quả xác minh bị cáo Nguyễn Đức L hiện sinh sống cùng bố mẹ, nhà và đất là tài sản của bố mẹ bị cáo. Bản thân bị cáo không có tài sản chung, riêng gì có giá trị.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức L khai nhận như sau: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Giữa bị cáo và H không có mâu thuẫn gì, bị cáo là con rể của bà H, khi bà H nhìn thấy bị cáo đang điều khiển xe máy đi qua cách vị trí H đang ngồi khoảng 2-3 m, bà H gọi bị cáo. Nghe thấy bà H gọi, bị cáo điều khiển xe máy đến gần chỗ bà H đang đứng. Thấy bà H bị sưng ở vùng gò má phải, bị cáo hỏi bà H bị làm sao thì bà H nói với bị cáo là bị H đánh. Lúc này, bị cáo vẫn ngồi trên xe máy và nhìn thấy H đang ngồi ở trong quán bị cáo liền điều

khởi xe đi đến dừng trước cửa quán. Xuống xe, bị cáo đi lại gần bàn uống nước chỗ H đang ngồi cầm 01 chiếc cốc thủy tinh loại có quai, màu trắng, cao khoảng 14 cm, đường kính miệng cốc khoảng 7 cm đặt sẵn tại bàn uống nước ném về phía H và trúng vào vùng thái dương trái của H. Sau khi bị cáo ném cốc, H vùng dậy dồn theo bị cáo ra phía trước cửa nhà Ga thị xã P. Đang chạy, bị cáo nhìn thấy trong quán nước bà H có đựng 01 chiếc điều cày ở bàn uống nước nên chạy quay lại cầm lấy chiếc điều cày và dồn ngược lại H. Khi thấy hai bên dồn đánh đuổi nhau, bà H chạy từ trong quán ra để can ngăn. Bị cáo cầm điều cày ở tay phải vụt trúng vào mạn sườn của H được 2-3 cái thì vấp nên ngã xuống lòng đường. Thấy bị cáo bị ngã, H lao vào giằng lại được điều cày và vùng đánh về phía bị cáo. Do bà H đang giơ tay can ngăn nên bị trúng vào phần bả vai trái và cổ tay trái của bà H. Lúc này, bị cáo vùng dậy được và bỏ chạy vào trong quán của chị Thúy, ở gần đó. Sau đó, bà H cũng chạy theo đến quán nhà chị T. Do được mọi người can ngăn, hai bên không đánh nhau nữa. Hậu quả, bà H và anh H đều bị thương, phải điều trị tại bệnh viện đa khoa thị xã P. Bà H điều trị đến ngày 13/10/2022 ra viện, còn anh H điều trị đến ngày 17/10/2022 thì ra viện. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 18.000.000đ và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập nhấp, nhà và đất là tài sản của bố mẹ bị cáo, bị cáo không có tài sản chung, riêng gì.

Tại phiên tòa bị hại, anh Phạm Duy H có đơn xin xét xử vắng mặt. Đồng thời tại cơ quan điều tra anh đã có lời khai trình bày: Anh thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo L là đúng. Về phần bồi thường thiệt hại bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 18.000.000đ, anh đã nhận đủ. Ngoài ra anh không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất kỳ khoản nào khác. Anh đề nghị hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H có đơn xin xét xử vắng mặt. Đồng thời tại cơ quan điều tra bà đã có lời khai trình bày: Khoảng 10h ngày 11/10/2022 bà nhìn thấy H đang ngồi trong quán nước của bà H nên bà vào và đòi H trả lại cho bà chiếc điện thoại Iphone 6 mà bà nhờ H sửa giúp từ cuối năm 2019. H cho rằng chiếc điện thoại bà đưa đã bị hỏng và đã cho người khác nên không đồng ý trả lại cho bà. Bà và H không đồng nhất ý kiến nên đã xảy ra tranh cãi. Thấy bà và H to tiếng với nhau, mọi người đang uống nước ở quán nước đi về. Sau đó, bà và H xảy ra xô xát, bà vùng tay phải đánh về phía mặt H nhưng không trúng nên H dùng tay phải đâm trúng vùng gò má phải của bà. Sau khi xảy ra xô xát, bà đi ra ngoài quán cách vị trí H đang ngồi khoảng 2-3m thì nhìn thấy L là con rể bà đang điều khiển xe máy đi qua nên gọi L. Nghe thấy bà gọi, L điều khiển xe máy đến gần chỗ bà đang đứng. Thấy bà H bị sưng ở vùng gò má phải, L hỏi bà bị làm sao thì bà nói với L là bị H đánh. Lúc này, L vẫn ngồi trên xe máy và nhìn thấy H đang ngồi ở trong quán liền điều khiển xe đi đến dừng trước cửa quán. Xuống xe, L đi lại gần bàn uống nước chỗ H đang ngồi cầm 01 chiếc cốc thủy tinh loại có quai, màu trắng, cao khoảng 14 cm,

đường kính miệng cốc khoảng 7 cm đặt sẵn tại bàn uống nước ném về phía H và trúng vào vùng thái dương trái của H. Bị L ném cốc, H vùng dậy dõn theo L ra phía trước cửa nhà Ga thị xã P. Đang chạy, L nhìn thấy trong quán nước bà H có đựng 01 chiếc điều cày ở bàn uống nước nên chạy quay lại cầm lấy chiếc điều cày và dõn ngược lại H. Thấy hai bên dõn đánh đỏi nhau, bà chạy đỏi từ trong quán ra để can ngăn. L cầm điều cày ở tay phải vút trúng vào mạn sườn của H đỏi 2-3 cái thì vấp nên ngã xuống lòng đỏi. Thấy L bị ngã, H lao vào giằng lại đỏi điều cày và vùng đánh về phía L. Do bà đang giờ tay can ngăn nên bị H dùng điều cày đánh trúng vào phần bả vai trái và cổ tay trái của bà. Lúc này, L vùng dậy đỏi và bỏ chạy vào trong quán của chị T ở gần đó. Sau đó, bà cũng chạy theo đến quán nhà chị T. Do đỏi mọi người can ngăn, hai bên không đánh nhau nữa. Hậu quả, bà và H đều bị thương, phải đỏi trị tại bệnh viện đa khoa thị xã P. Bà đỏi trị đến ngày 13/10/2022 ra viện, còn H đỏi trị đến ngày 17/10/2022 thì ra viện. Ngày 18/10/2022, bà và H đến Công an phường Phong Châu trình báo về việc mình bị đánh và yêu cầu giải quyết theo quy đỏi của pháp luật.

Ngoài ra bà H còn trình bày: Tại thời đỏi điểm xô xát với H trong quán nước trước khi bị cáo L đến thì do bị H đâm vào mặt nên bà có dùng hai tay bo mặt. Lúc này, bà bị một vật ném trúng mu bàn tay phải khiến bà bị chảy máu. Sau khi bỏ tay ra khỏi mắt thì bà thấy có mảnh vỡ của cốc thủy tinh trên nền đất gần chân bà. Bà cho rằng H đã dùng cốc thủy tinh ném và gây thương tích cho bà. Sau đó, do bị đau và chảy máu, bà đã dùng tay trái bo tay phải đi ra khỏi quán nước của bà Hà và gặp L là con rể và mọi việc diễn ra như đã nêu trên. Về nội dung này bà H trình bày không trung khớp với camera an ninh ghi lại hình ảnh sự việc. Căn cứ dữ liệu điện tử thu nhập đỏi chứng minh bà H ra khỏi quán không dùng tay trái bo tay phải như bà H trình bày và thể hiện trong quá trình thực nghiệm. Đồng thời, bị cáo L cũng khai nhận khi đến không thấy bà H có biểu hiện đau và bo tay như bà H đã trình bày. Qua kiểm tra thực tế bà H bị tH và có sẹo ở mu bàn tay phải là có, nhưng không đủ cơ sở chứng minh do H ném cốc thủy tinh và tạo nên thương tích này mà khả năng cao trong lúc can ngăn H và L bà H bị các phần đập vỡ của điều cày va chạm vào tạo nên thương tích này. Ngày 18/12/2022, bà H có đỏi xin rút đỏi đề nghị xử lý hình sự đỏi với hành vi Phạm Duy H gây thương tích cho bà trong ngày 11/10/2022.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS-TXPT ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội: “Cố ý gây tH tích” quy đỏi tại đỏi khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết đỏi khung quy đỏi tại đỏi khoản a khoản 1 điều 134 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, công bố bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 25 (hai mươi lăm) đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ số ngày đã bị tạm giam trước đây.

Xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:
 - + Xác nhận CQĐT đã trả lại 01 ống tre dài 62 cm, hình trụ tròn đường kính 4 cm (dạng ống điều) một đầu được bọc nhựa màu trắng dài 12,5 cm đầu còn lại bị gãy dập nát một phần vết gãy nhám nhở, phần thân của ống tre bị dập vỡ cho chủ sở hữu là bà Cao Thị Thanh H.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự:

- + Xác nhận bị cáo Nguyễn Đức L đã bồi thường cho bị hại Phạm Duy H số tiền 18.000.000 đồng.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Hồi 10 giờ 25 phút, ngày 11/10/2022; tại quán nước của bà Cao Thị Thanh H thuộc khu dân cư Phú An, phường Phong Châu, thị xã P bị cáo Nguyễn Đức L đã dùng hung khí nguy hiểm là 01 chiếc cốc thủy tinh ném trúng vùng thái dương trái gây thương tích cho anh Phạm Duy H. Hậu quả: anh H bị thương tổn hại 13% sức khỏe. Ngoài ra, bị cáo L còn dùng điều cày đánh anh H trúng vào phần mềm trên cơ thể nên không để lại thương tích khi giám định. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận trưng cầu giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này....”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Đức L là người có hiểu biết xã hội và có điều kiện để nhận thức về pháp luật. Hành vi cố ý gây thương tích mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là sức khỏe của con người mà khách thể đó được pháp luật bảo vệ, do vậy hành vi của bị cáo L cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã thực hiện phạm tội nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau : Trước lần phạm tội này bị cáo có nhân thân xấu, đã bị tòa án xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian là cần thiết hình phạt đó mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Do đó, đối với bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P tại phiên tòa là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo sửa chữa được tội lỗi mà bị cáo đã phạm.

Đối với hành vi Phạm Duy H gây thương tích cho bà H dẫn đến hậu quả bà H bị tổn hại 3% sức khỏe. Do bà H đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Phạm Duy H. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P không xử lý hình sự mà ra Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Duy H, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 6.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với hành vi Phạm Duy H dùng điều cày đánh bị cáo L là hành vi tự vệ của anh H khi bị L dồn đánh, đồng thời thương tích của bị cáo L nhẹ không pH điều trị tại cơ sở y tế nào, bản thân bị cáo L cũng không có đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với việc bà H đưa cho H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 nhờ sửa nhưng H chưa trả lại; do chiếc điện thoại có giá trị thấp, tại thời điểm bà H đưa cho H chiếc điện thoại đã bị hỏng nên đến nay bà H không đề nghị H phải trả lại chiếc điện thoại này và không có đề nghị gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo Nguyễn Đức L đã bồi thường cho bị hại Phạm Duy H số tiền 18.000.000đ, anh H đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác nên cần xác nhận trong bản án.

Sau khi xảy ra sự việc xô xát tại quán nước của bà Hà phát hiện trong quán bị vỡ 02 cốc thủy tinh và bị mất 1 chiếc điều cày. Đối với chiếc điều cày bà Hà đã nhận lại có bị hư hỏng và 02 chiếc bị vỡ đều là các tài sản có giá trị thấp nên bà không đề nghị bị cáo L và H phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. *Về vật chứng và đồ vật bị tạm giữ:*

Đối với 01 ống tre dài 62 cm, hình trụ tròn đường kính 4cm (dạng ống điều) một đầu được bọc nhựa màu trắng dài 12,5 cm đầu còn lại bị gãy dập nát một phần vết gãy nham nhở, phần thân của ống tre bị dập vỡ do Phạm Duy H giao nộp, kết quả điều tra xác định đây là chiếc điều cày của bà Cao Thị Thanh H. Ngày 11/10/2022, bị cáo L và H đã sử dụng chiếc điều cày này để đánh nhau. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã P đã trả lại chiếc điều cày trên cho bà Hà chủ sở hữu cần xác nhận trong bản án.

Đối với chiếc cốc thủy tinh bị cáo L dùng gây thương tích cho H, do sau khi xảy ra sự việc hai bên đều đưa người bị thương đi viện ngày 18/10/2022 mới trình báo cơ quan Công an. Vì vậy, khi tiếp nhận xử lý Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc cốc này do bà Hà đã thu dọn những mảnh vỡ bỏ đi ngay sau khi xảy ra sự việc nên không đặt ra xem xét.

[6]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Phạt bị cáo Nguyễn Đức L 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ số ngày tạm giam từ (ngày 10/2/2023 đến ngày 10/4/2023).

-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự;

Xác nhận bị cáo Nguyễn Đức L đã bồi thường cho bị hại Phạm Duy H số tiền 18.000.000đ.

-Về xử lý vật chứng và đồ vật tạm giữ: Áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xác nhận cơ quan điều tra công an thị xã P đã trả lại 01 ống tre dài 62 cm, hình trụ tròn đường kính 4cm (dạng ống điều) một đầu được bọc nhựa màu trắng dài 12,5 cm đầu còn lại bị gãy dập nát một phần vết gãy nham nhở, phần thân của ống tre bị dập vỡ cho chủ sở hữu là bà Cao Thị Thanh H.

(Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật , tài liệu ngày 25/12/2022).

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

-Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331 và khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Thị hành án hình sự;
- Chi cục Thị hành án dân sự thị xã;
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thúy